

**CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN
KHẢI HOÀN LAND**

Số: 55/2022/CBTT-KHL

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 14 tháng 09 năm 2022

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA ỦY BAN
CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SGDCK TP.HCM**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch chứng khoán TP.HCM

- Tên tổ chức: Công ty Cổ phần Tập Đoàn Khải Hoàn Land
- Mã chứng khoán: KHG
- Địa chỉ trụ sở chính: 5-7-9-11 Đường Nội Khu Hưng Gia 4, Khu đô thị Phú Mỹ Hưng, Phường Tân Phong, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
- Điện thoại: 028.54110088
- Người thực hiện công bố thông tin: Đinh Thị Nhật Hạnh Chức vụ: Tổng Giám Đốc

Loại thông tin công bố : ☐ định kỳ ☐ bất thường ☒ 24h ☐ theo yêu cầu

Nội dung thông tin công bố:

Nghị quyết Hội đồng Quản trị số 14/2022/NQ-HĐQT ngày 14 tháng 09 năm 2022 về việc triển khai phương án phát hành cổ phiếu thưởng theo chương trình lựa chọn cho người lao động năm 2022.

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 14/09/2022 tại đường dẫn : <https://khaihoanland.vn/quan-he-dau-tu>

Tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Tài liệu đính kèm:

- Nghị quyết HĐQT số 14/2022/NQ-HĐQT

**ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC
TỔNG GIÁM ĐỐC**
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

ĐINH THỊ NHẬT HẠNH

**NGHỊ QUYẾT HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN KHẢI HOÀN LAND**

*(V/v: triển khai phương án phát hành cổ phiếu thưởng theo chương trình lựa chọn
cho người lao động năm 2022)*

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2021;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2021 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Điều lệ hiện hành của Công ty Cổ phần Tập đoàn Khải Hoàn Land (“Tập đoàn”);
- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 số 02/2022/NQ-ĐHĐCĐ ngày 30/03/2022;
- Căn cứ Biên bản họp Hội đồng quản trị số 14/2022/BBH-HĐQT ngày 14 tháng 09 năm 2022;

QUYẾT NGHỊ

- Điều 1.** Hội đồng quản trị (HĐQT) quyết định thông qua việc triển khai phương án phát hành cổ phiếu thưởng cho người lao động năm 2022 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 02/2022/NQ-ĐHĐCĐ ngày 30/03/2022 theo các nội dung sau:
- Tên cổ phiếu phát hành: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Tập đoàn Khải Hoàn Land.
 - Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông
 - Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 VND/cổ phiếu.
 - Tổng số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành: Tối đa 6.376.000 cổ phiếu.
 - Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá: 63.760.000.000 đồng.
 - Tỷ lệ phát hành: 1,44% cổ phiếu đang lưu hành.
 - Phương thức phát hành: Phát hành cổ phiếu thưởng cho người lao động.
 - Thời gian thực hiện: sau khi được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận phương án phát hành.
 - Hạn chế chuyển nhượng: Thời gian hạn chế chuyển nhượng cổ phiếu tối thiểu trong thời hạn 01 năm và tối đa trong thời hạn 03 năm kể từ ngày hoàn thành đợt phát hành cổ phiếu ESOP, trong đó:



30%/số lượng cổ phiếu hạn chế chuyển nhượng trong vòng 01 năm, 30%/số lượng cổ phiếu hạn chế chuyển nhượng trong vòng 02 năm và 40%/số lượng cổ phiếu hạn chế chuyển nhượng trong vòng 3 năm, kể từ ngày hoàn thành việc phát hành. Tỷ lệ và thời gian hạn chế chuyển nhượng nêu trên áp dụng cho tất cả các thành viên ESOP.

- Nguồn phát hành: Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến ngày 31/12/2021 tại báo cáo tài chính hợp nhất năm 2021 được kiểm toán của Tập đoàn.

Điều 2. Thông qua Ban điều hành chương trình ESOP gồm các ông, bà sau:

- Bà Đinh Thị Nhật Hạnh - Phó chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc (TGD) - Trưởng ban.
- Bà Phạm Thị Minh Phụ - Thành viên HĐQT kiêm Phó TGD - Thành viên.
- Ông Phùng Quang Hải - Thành viên HĐQT kiêm Phó TGD - Thành viên.
- Bà Nguyễn Thị Thì - Giám đốc Nhân sự - Thành viên.
- Bà Nguyễn Phương Linh – Chủ tịch Công đoàn – Thành viên.

Chức năng và nhiệm vụ của Ban điều hành ESOP được quy định trong Quy chế ESOP.

Điều 3. Thông qua Quy chế phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong Công ty Cổ Phần Tập đoàn Khải Hoàn Land (viết tắt là Quy chế ESOP 2022). *(Quy chế đính kèm)*.

Điều 4. Thông qua danh sách người lao động đủ điều kiện tham gia chương trình ESOP. *(Danh sách người lao động đính kèm)*.

Điều 5. Thông qua phương án đảm bảo tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Tập đoàn:

Danh sách người lao động được thưởng cổ phiếu không có nhà đầu tư nước ngoài, theo đó Tập đoàn không vi phạm tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Công ty đại chúng. Cụ thể như sau:

- Số lượng cổ phiếu KHG do Nhà đầu tư nước ngoài sở hữu trước khi phát hành: tại ngày 22/07/2022, Nhà đầu tư nước ngoài sở hữu 2.334.227 cổ phiếu chiếm tỷ lệ 0,53% vốn điều lệ.
- Số lượng cổ phiếu KHG phân phối cho người lao động là Nhà đầu tư nước ngoài: 0 cổ phiếu.
- Số lượng cổ phiếu KHG do Nhà đầu tư nước ngoài sở hữu sau khi phát hành: 2.334.227 cổ phiếu chiếm tỷ lệ 0,53% vốn điều lệ.

Căn cứ theo công văn 1929/UBCK-PTTT ngày 12/05/2021 của Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước về việc chấp thuận thông báo tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa của Tập đoàn, tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Công ty Cổ phần Tập đoàn Khải Hoàn Land là 49% vốn điều lệ. Vì vậy, Tập đoàn đảm bảo đúng quy định pháp luật về tỷ lệ sở hữu của Nhà đầu tư nước ngoài.

Điều 6. Thống nhất giao và ủy quyền cho Tổng Giám đốc toàn quyền thay mặt Hội đồng quản trị thực hiện các công việc, thủ tục liên quan để hoàn tất đợt phát hành cổ

phiếu thưởng cho người lao động theo Nghị quyết này. Tổng Giám đốc được quyền ủy quyền cho bên thứ 3 (nếu có) để thực hiện các công việc được Hội đồng quản trị giao và ủy quyền.

Điều 7. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và các phòng ban liên quan có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 7;
- UBCK Nhà nước;
- Sở GD&ĐT Tp.HCM, TTLK&ĐT VN;
- Lưu VT

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH 

NGUYỄN KHẢI HOÀN



**QUY CHẾ
PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU THƯỜNG CHO NGƯỜI LAO ĐỘNG
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN KHẢI HOÀN LAND
(VIẾT TẮT LÀ QUY CHẾ ESOP 2022)**

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2021 của Quốc hội và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Doanh nghiệp hiện hành;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2021 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành Luật Chứng khoán;
- Điều lệ hiện hành Công ty Cổ phần Tập đoàn Khải Hoàn Land (“Tập đoàn”);

ĐIỀU 1. ĐỊNH NGHĨA TỪ NGỮ

- 1.1. Công ty/Tập đoàn: là Công ty Cổ phần Tập đoàn Khải Hoàn Land, các đơn vị trực thuộc (Chi nhánh, phòng giao dịch, văn phòng đại diện) và các Công ty con của Công ty Cổ phần Tập đoàn Khải Hoàn Land.
- 1.2. Người lao động: là toàn bộ nhân viên, người quản lý, những nhân sự đang cống hiến và lao động cho Tập đoàn.
- 1.3. ESOP (Employee Stock Ownership Plan): chương trình phát hành cổ phiếu thưởng cho người lao động trong Tập đoàn.
- 1.4. Ngày hoàn tất đợt phát hành: ngày mà Tập đoàn được Ủy Ban Chứng khoán Nhà Nước ra văn bản xác nhận kết quả phát hành cổ phiếu.
- 1.5. Thành viên ESOP: Người lao động (là toàn bộ nhân viên, người quản lý, những nhân sự đang cống hiến và lao động cho Tập đoàn) tham gia chương trình ESOP.

ĐIỀU 2. MỤC ĐÍCH CỦA CHƯƠNG TRÌNH

- 2.1. Nâng cao vai trò, trách nhiệm và quyền lợi của người lao động trong Tập đoàn.
- 2.2. Thu hút và giữ chân nhân tài;
- 2.3. Gắn kết hiệu quả lao động của người lao động với lợi ích chung và sự phát triển của Tập đoàn;
- 2.4. Tạo động lực thúc đẩy tăng hiệu quả làm việc của người lao động;
- 2.5. Tạo động lực để người lao động cố gắng hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, cũng như thông qua đó gia tăng giá trị cổ phiếu của Tập đoàn mà người lao động được hưởng.

ĐIỀU 3. CHƯƠNG TRÌNH ESOP

- 3.1. Đối tượng và tiêu chuẩn tham gia.



ghn

Tiêu chí xét chọn người lao động được tham gia chương trình ESOP bao gồm các tiêu chí sau:

- a. Người lao động đã và đang có những đóng góp cho Tập đoàn, được xác định bằng mức độ hoàn thành công việc, hiệu quả công việc, mức độ đóng góp cho sự phát triển của doanh nghiệp đối với nhân sự làm việc thuộc các phòng ban chức năng của Khối văn phòng; căn cứ theo mức độ đóng góp và doanh thu mang về cho Tập đoàn tính từ thời điểm tháng 01/2021 tới tháng 06/2022 đối với nhân sự thuộc Khối kinh doanh.
- b. Thâm niên của nhân sự làm việc tại Tập đoàn: Thời gian làm việc cho Tập đoàn tối thiểu 06 tháng tính đến ngày 30/06/2022. Với những nhân sự chưa đủ thời gian làm việc đủ 06 tháng đến thời điểm xây dựng Quy chế, Hội đồng quản trị xem xét lựa chọn những nhân viên có sự cố gắng, nỗ lực đóng góp vào sự phát triển của Tập đoàn để được tham gia chương trình ESOP.

3.2. Quyền lợi khi tham gia chương trình

Được hưởng đầy đủ quyền và nghĩa vụ của cổ đông phổ thông theo quy định trong Quy chế này.

3.3. Số lượng cổ phiếu phát hành của Chương trình ESOP

- a. Mệnh giá cổ phần: 10.000 đồng/cổ phiếu
- b. Số lượng phát hành: 6.376.000 cổ phiếu, chiếm 1,44% số lượng cổ phiếu đang lưu hành.
- c. Tổng giá trị cổ phiếu phát hành theo mệnh giá: 63.760.000.000 đồng.

3.4. Phân phối cổ phiếu ESOP

Số lượng cổ phiếu ESOP được phân phối như sau:

- a. Phân phối theo chức vụ:

Cổ phiếu thưởng theo chức vụ = Số cổ phiếu phân phối theo chức vụ x Điểm chức vụ.

Trong đó:

- Số cổ phiếu phân phối theo chức vụ: 1.000 cổ phiếu.
- Điểm chức vụ: theo thang điểm như sau:

STT	Chức vụ	Điểm chức vụ
KHỐI VĂN PHÒNG		
1	Tổng/ Phó Tổng Giám đốc	100
2	Ban Cố vấn	80
3	Giám đốc/ Phó Giám đốc chức năng/ Kế toán trưởng/ Trợ lý Ban Tổng Giám đốc	50
4	Trưởng phòng/Trưởng ban	10
5	Phó phòng/ Trưởng nhóm/ Đội trưởng	5
6	Kiến trúc sư (KTS)/Kế toán viên/ Chuyên viên/ Nhân viên	1

KHỐI KINH DOANH		
1	Phó Tổng Giám đốc Kinh doanh	100
2	Giám đốc khu vực	50
3	Giám đốc vùng	20
4	Giám đốc kinh doanh	10
5	Giám đốc sàn	10
6	Phó Giám đốc sàn	4
7	Trưởng phòng kinh doanh/Quản lý Dự án/ Admin Dự án	2

b. Phân phối theo thâm niên:

Cổ phiếu thưởng theo thâm niên = Số cổ phiếu phân phối theo thâm niên x Điểm thâm niên.

Trong đó:

- Số cổ phiếu phân phối theo thâm niên: 1.000 cổ phiếu.
- Điểm thâm niên: thang điểm như sau:

Stt	Thâm niên (tính đến thời điểm thông qua quy chế ESOP)	Điểm thâm niên
1	Từ đủ 6 tháng đến dưới 1 năm	1
2	Từ đủ 1 năm đến dưới 3 năm	2
3	Trên 3 năm	3

c. Phân phối theo hiệu quả đóng góp:

Cổ phiếu thưởng theo hiệu quả đóng góp = Số cổ phiếu phân phối theo hiệu quả đóng góp x Điểm hiệu quả.

Trong đó:

- Số cổ phiếu phân phối theo hiệu quả đóng góp: 1.000 cổ phiếu.
- Điểm hiệu quả: thang điểm từ 0-150 điểm, được xét dựa trên năng lực và hiệu quả đóng góp mà người lao động mang lại cho Tập đoàn.

Số cổ phiếu phân phối cho từng thành viên ESOP = Số cổ phiếu phân phối theo chức vụ + Số cổ phiếu phân phối theo thâm niên + Số cổ phiếu phân phối theo hiệu quả đóng góp.

3.5. Ban điều hành ESOP:

Ban điều hành ESOP do Hội đồng Quản trị bổ nhiệm, có trách nhiệm lựa chọn đối tượng tham gia, phân phối, thu hồi, theo dõi và điều hành toàn bộ hoạt động của chương trình ESOP cho đến khi kết thúc chương trình. Ban điều hành ESOP có nhiệm vụ:

a. Lập và trình Hội đồng quản trị xét duyệt danh sách người lao động đủ điều kiện trở thành thành viên ESOP.

- b. Thực hiện ESOP theo phương án phát hành cổ phiếu thưởng cho người lao động đã được Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị thông qua và theo Quy chế này.
- c. Quyết định các vấn đề khác của ESOP theo quy định của Hội đồng Quản trị.

3.6. Nguồn cổ phiếu cho chương trình ESOP

Nguồn vốn tài trợ cho chương trình: số tiền 63.760.000.000 đồng, được lấy từ nguồn lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến 31/12/2021 tại Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2021 được kiểm toán của Tập đoàn.

3.7. Thời gian hạn chế chuyển nhượng cổ phiếu ESOP được quy định như sau

Thời gian hạn chế chuyển nhượng cổ phiếu: Tối thiểu trong thời hạn 01 năm và tối đa trong thời hạn 03 năm kể từ ngày hoàn thành đợt phát hành cổ phiếu ESOP, trong đó:

30%/số lượng cổ phiếu hạn chế chuyển nhượng trong vòng 01 năm, 30%/số lượng cổ phiếu hạn chế chuyển nhượng trong vòng 02 năm và 40%/số lượng cổ phiếu hạn chế chuyển nhượng trong vòng 3 năm, kể từ ngày hoàn thành việc phát hành. Tỷ lệ và thời gian hạn chế chuyển nhượng nêu trên áp dụng cho tất cả các thành viên ESOP.

3.8. Các trường hợp bị thu hồi cổ phiếu

Trừ trường hợp thành viên ESOP nghỉ hưu theo quy định của pháp luật, thành viên ESOP sẽ bị bãi miễn tư cách thành viên và bị thu hồi một phần hoặc toàn bộ số lượng cổ phiếu đã được thưởng nhưng chưa được tự do chuyển nhượng ngay lập tức khi:

- a. Thành viên ESOP nghỉ việc/chấm dứt Hợp đồng lao động trước thời hạn cổ phiếu được tự do chuyển nhượng với bất kỳ lý do gì (bao gồm cả việc Hợp đồng lao động hết hạn và không được Công ty gia hạn), trừ trường hợp khác theo quyết định của Tổng Giám đốc.
- b. Vi phạm kỷ luật Tập đoàn và đã bị Tập đoàn công bố bằng quyết định kỷ luật. Ban điều hành ESOP căn cứ mức độ vi phạm kỷ luật và **quy định khen thưởng kỷ luật của Tập đoàn** để ra quyết định thu hồi cổ phiếu thưởng của thành viên ESOP.
- c. Thành viên ESOP bị tử vong hay mất sức lao động không thể tiếp tục làm việc tại Tập đoàn, Ban điều hành ESOP có thể xem xét (cho từng trường hợp cụ thể) để quyết định cho thành viên đó (hay người được thừa kế theo luật định) tiếp tục được hưởng các quyền lợi của thành viên ESOP.
- d. Các trường hợp khác chưa được quy định ở trên, Ban điều hành ESOP sẽ xem xét trên từng trường hợp cụ thể để ra quyết định thu hồi cổ phiếu thưởng của thành viên ESOP, phù hợp với quy định pháp luật.
- e. Trong các trường hợp thu hồi cổ phiếu ESOP vẫn trong thời gian bị hạn chế chuyển nhượng theo các điểm từ a đến d mục 3.8 này, thành viên ESOP phải chuyển quyền sở hữu lại toàn bộ số cổ phiếu ESOP bị hạn chế chuyển nhượng cho Công Đoàn Tập đoàn Khải Hoàn Land.

Công đoàn được sở hữu toàn bộ các cổ phiếu trong chương trình ESOP bị thu hồi theo nguyên tắc sau:

- (i) Trường hợp số cổ phiếu thu hồi của người lao động vẫn trong thời gian hạn chế chuyển nhượng là 01 năm, kể từ ngày hoàn tất đợt phát hành, Công đoàn tiếp tục bị hạn chế chuyển nhượng số cổ phiếu đã thu hồi từ người lao động trong thời hạn này.
- (ii) Trường hợp số cổ phiếu thu hồi của người lao động đã hết thời gian hạn chế chuyển nhượng là 01 năm, kể từ ngày hoàn tất đợt phát hành, Công đoàn không bị hạn chế chuyển nhượng đối với số cổ phiếu này.

3.9. Triển khai thực hiện

- a. Quy chế có hiệu lực kể từ khi được Hội đồng Quản trị thông qua.
- b. Hội đồng Quản trị là cơ quan cao nhất có quyền điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung Quy chế chương trình cổ phiếu thưởng cho người lao động sao cho phù hợp với tình hình thực tế của Tập đoàn.
- c. Khi có quy định của pháp luật liên quan đến chương trình phát hành cổ phiếu thưởng cho người lao động, thì quy chế này sẽ được điều chỉnh lại cho phù hợp.

TP.HCM, ngày 14 tháng 09 năm 2022

CTCP TẬP ĐOÀN KHẢI HOÀN LAND



NGUYỄN KHẢI HOÀN



DANH SÁCH NGƯỜI LAO ĐỘNG THAM GIA PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU THƯỜNG THEO CHƯƠNG TRÌNH LỰA CHỌN CHO NGƯỜI LAO ĐỘNG NĂM 2022 CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN KHẢI HOÀN LAND

(Đính kèm Nghị quyết HĐQT v/v triển khai phương án phát hành cổ phiếu thường theo chương trình lựa chọn cho người lao động năm 2022 số 14/2022/NQ-HĐQT ngày 14/09/2022)

STT	Họ	Tên	Số CMND/CCCD	Chức vụ	Tổng số cổ phiếu dự kiến thưởng	Số cổ phiếu tự do chuyển nhượng sau 1 năm (30%)	Số cổ phiếu tự do chuyển nhượng sau 2 năm (30%)	Số cổ phiếu tự do chuyển nhượng sau 3 năm (40%)
1	Nguyễn Trần Hữu	Ái						
2	Phan Thị	Ái						
3	Nguyễn Bình	An						
4	Nguyễn Thị Thúy	An						
5	Nguyễn Thu	An						
6	Phạm Văn	An						
7	Châu Ngọc Hoàng	Anh						
8	Hoàng Khắc	Anh						
9	Lê Trúc	Anh						
10	Ngô Hoàng Nam	Anh						
11	Trần Tuấn	Anh						
12	Đặng Quốc	Bảo						
13	Trần Quốc	Bảo						
14	Nguyễn Văn	Bạo						
15	Hoàng Đức	Bình						
16	Lê Thị Như	Ca						
17	Tạ Ngọc Ánh	Châu						
18	Phạm Thị Lan	Chi						
19	Nguyễn Văn	Chương						
20	Văn Thị Ngọc	Cúc						
21	Nguyễn Huy	Cường						
22	Nguyễn Văn	Cường						
23	Nguyễn Thanh	Danh						
24	Vương Thị	Diệu						
25	Nguyễn Thị Thu	Dị						
26	Nguyễn Phương	Dung						
27	Nguyễn Thị Phương	Dung						

STT	Họ	Tên	Số CMND/CCCD	Chức vụ	Tổng số cổ phiếu dự kiến thưởng	Số cổ phiếu tự do chuyển nhượng sau 1 năm (30%)	Số cổ phiếu tự do chuyển nhượng sau 2 năm (30%)	Số cổ phiếu tự do chuyển nhượng sau 3 năm (40%)
28	Phan Ngọc Thùy	Dung						
29	Tin Ngọc	Dung						
30	Hoàng Tiến	Dũng						
31	Nguyễn Văn	Dũng						
32	Trần Văn	Dũng						
33	Trúc Trung	Dũng						
34	Mạc Đỗ Hoàng	Dương						
35	Nguyễn Thị Thùy	Dương						
36	Vũ Thị	Dương						
37	Nguyễn Anh	Duy						
38	Nguyễn Hữu	Duy						
39	Nguyễn Thị	Duyên						
40	Phạm Thị	Duyên						
41	Khang Nguyễn Bảo	Đại						
42	Tô Tân	Đạt						
43	Uông Phát	Đạt						
44	Nguyễn Thị Ngọc	Diệp						
45	Đỗ Hồng	Đinh						
46	Nguyễn Thế	Đoan						
47	Nguyễn Trọng	Đông						
48	Trần Văn	Đồng						
49	Nguyễn Văn	Đức						
50	Đặng Thị Hồng	Gấm						
51	Trần Đức	Giang						
52	Nguyễn Mạnh	Hà						
53	Phan Mỹ	Hà						
54	Trần Thị Thu	Hà						
55	Trịnh Thị	Hà						
56	Hồ Minh	Hải						
57	Nguyễn Bảo	Hân						
58	Phạm Thị	Hằng						
59	Cao Hữu	Hạnh						

STT	Họ	Tên	Số CMND/CCCD	Chức vụ	Tổng số cổ phiếu dự kiến thưởng	Số cổ phiếu tự do chuyển nhượng sau 1 năm (30%)	Số cổ phiếu tự do chuyển nhượng sau 2 năm (30%)	Số cổ phiếu tự do chuyển nhượng sau 3 năm (40%)
60	Lê Thị Ngọc	Hạnh						
61	Nguyễn Lê Hồng	Hạnh						
62	Nguyễn Thị Xuân	Hạnh						
63	Nghiêm Thị	Hiên						
64	Đặng Văn	Hiển						
65	Châu Thị Mỹ	Hiên						
66	Bằng Tuấn	Hiệp						
67	Nguyễn Duy	Hiếu						
68	Nguyễn Trung	Hiếu						
69	Nguyễn Văn Nhật	Hiếu						
70	Võ Thị Ngọc	Hiếu						
71	Vũ Quang	Hiếu						
72	Phạm Thị Thu	Hoài						
73	Nguyễn Kim	Hoàn						
74	Lê Anh	Hoàng						
75	Nguyễn Đình	Hoàng						
76	Võ Minh	Hoàng						
77	Võ Thanh	Hoành						
78	Cao Văn	Huân						
79	Huỳnh Thị Bạch	Huệ						
80	Nguyễn Phi	Hùng						
81	Trần Thị Kim	Hưng						
82	Đặng Thiên	Hương						
83	Hoàng Thị	Hương						
84	Nguyễn Thị Giáng	Hương						
85	Chữ Quang	Huy						
86	Huỳnh Tấn	Huy						
87	Nguyễn	Huy						
88	Phạm Quốc	Huy						
89	Phan Duy	Huy						
90	Tôn Thất	Huy						
91	Nguyễn Thị Thu	Huyền						

STT	Họ	Tên	Số CMND/CCCD	Chức vụ	Tổng số cổ phiếu dự kiến thưởng	Số cổ phiếu tự do chuyển nhượng sau 1 năm (30%)	Số cổ phiếu tự do chuyển nhượng sau 2 năm (30%)	Số cổ phiếu tự do chuyển nhượng sau 3 năm (40%)
92	Trần Thị	Huyền						
93	Lâm Trọng	Kha						
94	Phạm Thanh	Kha						
95	Lữ Gia	Khải						
96	Châu Quang	Khang						
97	Nguyễn Vũ	Khanh						
98	Trần Ninh	Khánh						
99	Nguyễn Thanh	Khôi						
100	Lê Văn	Kiên						
101	Nguyễn Hùng	Kiên						
102	Mai Tuấn	Kiệt						
103	Lê Hải	Lâm						
104	Võ Đình	Lâm						
105	Đặng Thị Thanh	Lan						
106	Ngô Thị Ngọc	Lan						
107	Nguyễn Thị Thúy	Lan						
108	Lê Thùy	Lê						
109	Nguyễn Thị	Lê						
110	Nguyễn Minh	Liên						
111	Nguyễn Thị	Liên						
112	Châu Thị Kim	Liên						
113	Phạm Thị	Liễu						
114	Huỳnh Thị Kiều	Linh						
115	Lê Hoàng	Linh						
116	Nguyễn Duy	Linh						
117	Nguyễn Khánh	Linh						
118	Nguyễn Phương	Linh						
119	Vương Ngọc	Linh						
120	Đặng Thị	Loan						
121	Dương Thị Minh	Loan						
122	Nguyễn Thị Thùy	Loan						
123	Vũ Trọng	Lộc						

STT	Họ	Tên	Số CMND/CCCD	Chức vụ	Tổng số cổ phiếu dự kiến thưởng	Số cổ phiếu tự do chuyển nhượng sau 1 năm (30%)	Số cổ phiếu tự do chuyển nhượng sau 2 năm (30%)	Số cổ phiếu tự do chuyển nhượng sau 3 năm (40%)
124	Võ Tấn	Long						
125	Đặng Văn	Luân						
126	Trần Quang	Lực						
127	Nguyễn Thị	Ly						
128	Nguyễn Thị Yên	Ly						
129	Nguyễn Thị	Mai						
130	Nguyễn Thị Xuân	Mai						
131	Lâm Thị Ngọc	Mai						
132	Lê Thị	Miên						
133	Hồ Đắc	Minh						
134	La Thị Trung	Minh						
135	Nguyễn Thị	Minh						
136	Nguyễn Thị Ngọc	Minh						
137	Tổng Quốc	Minh						
138	Nguyễn Ngọc Trúc	My						
139	Nguyễn Thị Trà	My						
140	Huỳnh Phương	Nam						
141	Thạch Quốc	Nam						
142	Lê Thị Bích	Nga						
143	Nguyễn Thị Thủy	Ngân						
144	Danh Thị Mộng	Nghi						
145	Hồ Xuân	Nghi						
146	Bùi Đặng	Nghĩa						
147	Khu Việt	Nghĩa						
148	Nguyễn Đắc	Nghĩa						
149	Nguyễn Trọng	Nghĩa						
150	Phan Tuấn	Nghĩa						
151	Đặng Thị Hồng	Ngọc						
152	Lưu Mỹ	Ngọc						
153	Nguyễn Thị Cẩm	Ngọc						
154	Nguyễn Thúy	Ngọc						
155	Nguyễn Thị Ái	Nguyên						

STT	Họ	Tên	Số CMND/CCCD	Chức vụ	Tổng số cổ phiếu dự kiến thưởng	Số cổ phiếu tự do chuyển nhượng sau 1 năm (30%)	Số cổ phiếu tự do chuyển nhượng sau 2 năm (30%)	Số cổ phiếu tự do chuyển nhượng sau 3 năm (40%)
156	Nguyễn Quang Hoàng	Nguyễn						
157	Nguyễn Thụy Minh	Nguyễn						
158	Lê Thế	Nhã						
159	Huỳnh Hữu	Nhân						
160	Trần Bửu	Nhân						
161	Nguyễn Thị Ý	Nhi						
162	Lê Thị Huỳnh	Như						
163	Mai Lê	Oanh						
164	Ngô Thị Hồng	Oanh						
165	Ngô Thị Kiều	Oanh						
166	Lê Xuân	Phong						
167	Lương Quang	Phú						
168	Phạm Hồng	Phúc						
169	Chung Lý Quan	Phụng						
170	Trần Kim	Phụng						
171	Đỗ Thị	Phương						
172	Nguyễn Thị Hoài	Phương						
173	Nguyễn Trung	Phương						
174	Phạm Thị Tiên	Phương						
175	Thân Thị Hà	Phương						
176	Tô Lan	Phương						
177	Đặng Thị Hồng	Phượng						
178	Trần Thị	Phượng						
179	Nguyễn Văn	Quân						
180	Nguyễn Nhật	Quang						
181	Nguyễn Duy	Quốc						
182	Nguyễn Hữu	Quyên						
183	Tăng Vĩ	Quyên						
184	Lê Như	Quỳnh						
185	Nguyễn Thị	Sâm						
186	Nguyễn Anh	Sang						
187	Phạm Thị Mai	Sang						

STT	Họ	Tên	Số CMND/CCCD	Chức vụ	Tổng số cổ phiếu dự kiến thưởng	Số cổ phiếu tự do chuyển nhượng sau 1 năm (30%)	Số cổ phiếu tự do chuyển nhượng sau 2 năm (30%)	Số cổ phiếu tự do chuyển nhượng sau 3 năm (40%)
188	Phạm Thanh	Sáng						
189	Nguyễn Phú	Sĩ						
190	Nguyễn Hữu	Tài						
191	Trần Phương Hữu	Tài						
192	Dương Anh	Tâm						
193	Ngô Minh	Tâm						
194	Lê Thị Hồng	Thạch						
195	Phan Hồng	Thái						
196	Nguyễn Quang	Thắng						
197	Đinh Thị	Thanh						
198	Đỗ Thị	Thanh						
199	Lê Quang	Thanh						
200	Đoàn Trần Ngọc	Thành						
201	Nguyễn Đình	Thành						
202	Trần Văn	Thành						
203	Hồ Hoàng	Thảo						
204	Ngô Thị Phương	Thảo						
205	Nguyễn Phạm Thanh	Thảo						
206	Phạm Văn	Thị						
207	Nguyễn Thị	Thị						
208	Võ Văn	Thiết						
209	Trương Minh	Thoại						
210	Ngô Trung	Thoảng						
211	Nguyễn Trần Diễm	Thu						
212	Trần Thị Thanh	Thư						
213	Nguyễn Duy	Thuận						
214	Dương Thanh	Thương						
215	Lê Thị	Thúy						
216	Nguyễn Thị Ngọc	Thúy						
217	Phạm Thị	Thúy						
218	Lê Kim	Thùy						
219	Nguyễn Trọng	Thủy						

STT	Họ	Tên	Số CMND/CCCD	Chức vụ	Tổng số cổ phiếu dự kiến thưởng	Số cổ phiếu tự do chuyển nhượng sau 1 năm (30%)	Số cổ phiếu tự do chuyển nhượng sau 2 năm (30%)	Số cổ phiếu tự do chuyển nhượng sau 3 năm (40%)
220	Trương	Tiên						
221	Vũ Trọng	Tiến						
222	Nguyễn Ngọc	Trai						
223	Nguyễn Thị Huyền	Trâm						
224	Phạm Quỳnh	Trâm						
225	Phùng Thị Ngọc	Trâm						
226	Phạm Thị	Trang						
227	Lê Hồ Mộng	Trinh						
228	Nguyễn Thành	Trọng						
229	Võ Minh	Trọng						
230	Nguyễn Bá	Trứ						
231	Đinh Ngọc Thanh	Trúc						
232	Roãn Thị Thanh	Trúc						
235	Nguyễn Duy	Trung						
234	Nguyễn Mạnh	Trung						
235	Ngô Trí	Tuân						
236	Hoàng Văn	Tuấn						
237	Huỳnh Văn	Tuấn						
238	Trần Quốc	Tuấn						
239	Trần Văn	Tuấn						
240	Trịnh Văn	Tuấn						
241	Nguyễn Thanh	Tùng						
242	Trần Bá	Tùng						
243	Phạm Văn	Tuy						
244	Nguyễn Đăng	Tuyền						
245	Nguyễn Thị Thanh	Tuyền						
246	Nguyễn Thị Thanh	Tuyền						
247	Trần Thị Bích	Tuyền						
248	Nguyễn Thị	Tuyết						
249	Huỳnh Thị	Út						
250	Hứa Hoàng Phụng	Uyên						
251	Nguyễn Thị Thu	Vân						

STT	Họ	Tên	Số CMND/CCCD	Chức vụ	Tổng số cổ phiếu dự kiến thưởng	Số cổ phiếu tự do chuyển nhượng sau 1 năm (30%)	Số cổ phiếu tự do chuyển nhượng sau 2 năm (30%)	Số cổ phiếu tự do chuyển nhượng sau 3 năm (40%)
252	Nguyễn Tường	Vân						
253	Nguyễn Quốc	Văn						
254	Thái Văn	Vũ						
255	Bùi Thị Ly	Vy						
256	Ngô Nguyên Thảo	Vy						
257	Trần Thanh	Ý						
258	Phan Thị Ngọc	Yên						
259	Lê Thị Hoàng	Yên						
260	Ngô Thị	Yên						
261	Phạm Bích	Yên						
TỔNG					6.376.000	1.912.800	1.912.800	2.550.400